

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-ST.

Ngày: 25-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Bà Triệu Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 11 năm 1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T (Đã chết); con bà Lành Thị G, sinh năm 1969; có vợ là Lý Thị K, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Ngày 30/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 án tích, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/10/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Văn T, sinh 1964. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đinh Đức T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/9/2019 Lý Văn N sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi bộ từ nhà vào rừng để kiểm tra xem nước suối rút chưa, để tối đi đánh cá. Trên đường đi qua chân đồi K thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lý Văn N nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 094.44 nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen của ông Lê Văn T, sinh năm 1964, trú cùng thôn dựng sát cạnh đường giáp chân đồi, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. Quan sát thấy xung quanh không có ai, Lý Văn N nảy sinh ý định trộm chiếc xe mô tô để đem bán lấy tiền tiêu xài. Lý Văn N liền mở khóa xe rồi điều khiển xe mô tô đi thẳng ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến cửa hiệu cầm đồ Đ tại khu N, thị trấn L do Đinh Đức T, sinh năm 1988, trú tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn làm chủ, Lý Văn N nói với Đinh Đức T: “em để chiếc xe này ở đây, lấy cho em 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Do trước đây Lý Văn N đã đến cửa hiệu cầm đồ nhiều lần, nên Đinh Đức T đồng ý, không làm giấy biên nhận. Sau khi lấy được tiền Lý Văn N đi về, số tiền có được khi cầm cố xe Lý Văn N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 21/KL – HĐĐGTS ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen, biển kiểm soát 12L1 - 094.44, số máy HC 12E5587631, số khung: 129DY587859, đăng ký lần đầu tháng 6/2015 có giá 11.280.000 đồng (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen, biển kiểm soát 12L1 - 094.44, số máy HC 12E5587631, số khung: 129DY587859 trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn T, trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo trả số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo đã nhận khi cầm cố xe.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-LB, ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn N từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù của Bản án số 24/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về bồi thường dân sự đối với bị hại không xem xét do bị hại không yêu cầu; buộc bị cáo phải trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Đức T số tiền 2.500.000 đồng là tiền nhận khi cầm cố xe; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được lỗi làm của mình và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lý Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/9/2019 tại khu vực chân đồi K thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, sau khi quan sát xung quanh không có ai Lý Văn N đã có hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 094.44 nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen của ông Lê Văn T người cùng thôn có trị giá 11.280.000 đồng (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) đem đi cầm cố được 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, ngày 30/7/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 16 tháng. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tu dưỡng, rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội nên được coi là có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chấp hành thử thách của án treo bị cáo cáo tiếp tục phạm tội mới, do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có đầy đủ khả năng để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bản tính ham chơi, đua đòi nên dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, lần phạm tội này đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và tổng hợp với hình phạt tù của lần phạm tội trước đó do bị cáo phạm tội

trong thời gian thử thách của án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo vì theo kết quả xác minh ngày 24/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra thì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đối với yêu cầu bị cáo có trách nhiệm trả số tiền cầm cố xe 2.500.000 đồng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Đức T thấy rằng yêu cầu có căn cứ vì khi cầm cố xe anh Đinh Đức T không biết là tài sản trộm cắp. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của anh Đinh Đức T.

[9] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã trả lại cho bị hại. Việc trả lại tài sản đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, nay không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

[10] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Đức T đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1- 094.44 cho bị cáo Lý Văn N nhưng Đinh Đức T không biết đó là tài sản liên quan đến việc phạm tội nên không có cơ sở xem xét xử lý về hình sự.

[11] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn N 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù tại Bản án số 24/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 20 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/10/2019, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam của vụ án trước là 08 ngày (từ ngày 24/12/2017 đến 31/12/2017).

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Đinh Đức T số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo chậm trả thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;;
- CCTHADS huyện L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Bá Hiệp